

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THỊ ANH THỊ

**KINH TẾ BIÊN TRONG MỐI QUAN HỆ
VỚI ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH
Ở THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ
CHUYÊN NGÀNH KINH TẾ CHÍNH TRỊ**

HÀ NỘI - 2019

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THỊ ANH THỊ

**KINH TẾ BIỂN TRONG MỐI QUAN HỆ
VỚI ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH
Ở THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ
CHUYÊN NGÀNH KINH TẾ CHÍNH TRỊ**

Mã số: 62 31 01 02

Người hướng dẫn khoa học: PGS, TS. NGUYỄN MINH QUANG

HÀ NỘI - 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi. Các số liệu trong luận án là hoàn toàn trung thực, có nguồn gốc rõ ràng, trích dẫn đầy đủ theo quy định.

Tác giả

Nguyễn Thị Anh Thi

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN KINH TẾ BIỂN TRONG MỐI QUAN HỆ VỚI ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH	8
1.1. Các công trình nghiên cứu ở nước ngoài và trong nước liên quan tới đề tài luận án	8
1.2. Đánh giá các kết quả nghiên cứu đã đạt được và các vấn đề mới đặt ra đối với đề tài luận án	25
Chương 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ KINH TẾ BIỂN TRONG MỐI QUAN HỆ VỚI ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH	29
2.1. Lý luận về kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo quốc phòng, an ninh	29
2.2. Nội dung, tiêu chí đánh giá và các nhân tố ảnh hưởng đến kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo quốc phòng, an ninh	40
2.3. Kinh nghiệm nước ngoài và trong nước về phát triển kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo quốc phòng, an ninh	54
Chương 3: THỰC TRẠNG KINH TẾ BIỂN TRONG MỐI QUAN HỆ VỚI ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH Ở THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	73
3.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của thành phố Đà Nẵng ảnh hưởng đến kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo quốc phòng, an ninh	73
3.2. Thực trạng kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2010-2018	81
3.3. Đánh giá kết quả thực hiện và những vấn đề đặt ra để giải quyết hài hoà kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở thành phố Đà Nẵng	110
Chương 4: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN TRONG MỐI QUAN HỆ VỚI ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH Ở THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG ĐẾN NĂM 2025 TẦM NHÌN 2030	123
4.1. Phương hướng phát triển kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở thành phố Đà Nẵng	123
4.2. Giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở thành phố Đà Nẵng	136
KẾT LUẬN	149
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN	153
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	154
PHỤ LỤC	163

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BĐBP	:	Bộ đội Biên phòng
CNTT	:	Công nghệ thông tin
GRDP	:	Tổng sản phẩm xã hội trên địa bàn
KKT	:	Khu kinh tế
KTDLB	:	Kinh tế du lịch biển
KT-XH	:	Kinh tế - xã hội
NN&PTNT	:	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
QLNN	:	Quản lý nhà nước
QP, AN	:	Quốc phòng, an ninh
UBND	:	Ủy ban nhân dân
USD	:	Đô la Mỹ
XHCN	:	Xã hội chủ nghĩa

DANH MỤC CÁC BẢNG

	<i>Trang</i>
Bảng 3.1: Dân số và nguồn lao động thành phố Đà Nẵng từ năm 2010 đến năm 2018	77
Bảng 3.2: Thống kê tổng lượt khách du lịch trong nước và quốc tế đến Đà Nẵng từ năm 2010 tới 2018	82
Bảng 3.3: Khảo sát về lý do di cư đến Đà Nẵng	85
Bảng 3.4: Khảo sát các lĩnh vực việc làm được người lao động lựa chọn nhiều nhất ở thành phố Đà Nẵng	85
Bảng 3.5: Lực lượng lao động trong lĩnh vực kinh tế du lịch biển năm 2017, thành phố Đà Nẵng	86
Bảng 3.6: Thực trạng chất lượng nhân lực ngành kinh tế du lịch biển thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2013 - 2017	87
Bảng 3.7: Kết quả bồi dưỡng lớp lý luận chính trị của Sở du lịch thành phố Đà Nẵng tính đến hết năm 2018	88
Bảng 3.8: Chi tiêu cho xây dựng kết cấu hạ tầng du lịch năm 2018 ở thành phố Đà Nẵng	90
Bảng 3.9: Cơ cấu tàu thuyền khai thác của thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2013 - 2017	92
Bảng 3.10: Giá trị sản xuất công nghiệp chế biến thủy sản của thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2014 - 2018	94
Bảng 3.11: Báo cáo tổng kết công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn 05 năm (2013-2018)	106

DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ, BIỂU ĐỒ

	<i>Trang</i>
Sơ đồ 1.1: Khái quát kinh tế biển và các lĩnh vực kinh tế biển	31
Biểu đồ 3.1: Tổng sản phẩm xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2012 - 2018	78
Biểu đồ 3.2: Thu nhập bình quân đầu người ở thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2005 - 2018	78
Biểu đồ 3.3: Tổng thu du lịch của thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2011 - 2018	83
Biểu đồ 3.4: Sản lượng khai thác thủy sản của thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2013 - 2018	93
Biểu đồ 3.5: Cơ cấu nghề khai thác hải sản ở thành phố Đà Nẵng	95
Biểu đồ 3.6: Trình độ lao động trong ngành chế biến thủy sản tại Đà Nẵng năm 2018	96
Biểu đồ 3.7: Chất lượng nhân lực Cảng Đà Nẵng năm 2018	102
Biểu đồ 3.8: Số lượng bộ đội biên phòng của thành phố Đà Nẵng năm 2018	108
Biểu đồ 3.9: Trình độ chuyên môn bộ đội biên phòng thành phố Đà Nẵng năm 2018	108
Biểu đồ 3.10: Trình độ lý luận chính trị của Bộ đội Biên phòng thành phố Đà Nẵng năm 2018	109

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Mối quan hệ giữa kinh tế nói chung, kinh tế biển nói riêng với bảo vệ chủ quyền biển, đảo và đảm bảo quốc phòng, an ninh cơ bản được hình thành từ trong quá trình dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Sau khi giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, nhận thấy được tầm quan trọng của bảo vệ an ninh, chủ quyền quốc gia trên biển gắn với phát triển kinh tế biển, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn kiện liên quan đến vấn đề này. Trong đó, Nghị quyết số 09-NQ/TW về Chiến lược Biển Việt Nam đến năm 2020 ngày 09/02/2007 đã khẳng định quan điểm, chủ trương, mục tiêu cơ bản là đưa Việt Nam trở thành quốc gia giàu mạnh về biển, đồng thời đảm bảo vững chắc chủ quyền quốc gia cũng như chủ quyền biển đảo. Đặc biệt trong những năm gần đây vấn đề biển Đông liên tiếp xảy ra những tranh chấp với những diễn biến mới ngày càng phức tạp nên nhận được sự quan tâm theo dõi chặt chẽ của cộng đồng quốc tế và khu vực. Tổng kết sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, hội nghị Trung ương 8 khoá XII của Đảng đã ban hành Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 với mục tiêu đưa Việt Nam trở thành quốc gia phát triển mạnh về kinh tế biển, giàu lên từ biển, dựa vào biển và hướng ra biển [3].

Là một trong số 28 tỉnh, thành phố ven biển với 6/8 quận, huyện tiếp giáp với biển, trong đó có huyện đảo Hoàng Sa, thành phố Đà Nẵng là địa phương tiên phong trong công cuộc thực hiện mục tiêu giàu mạnh từ biển và hướng ra biển của cả nước. Thành phố có hơn 92 km bờ biển, với 80% dân số đang sinh sống dựa vào kinh tế biển. Biển đã và đang tạo ra vị thế phát triển cho thành phố Đà Nẵng thông qua các lĩnh vực khai thác hải sản, du lịch, công nghiệp cơ khí và chế biến, vận tải biển... Trong đó, đặc biệt là nhiệm vụ quốc phòng, an ninh (QP, AN) vùng biển là bệ đỡ và điểm tựa cho các ngành kinh tế biển phát triển ổn định, vững chắc. Xác định được vị trí và tầm quan trọng của kinh tế biển trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thành phố đã ban hành Quy hoạch phát triển kinh tế vùng biển đảo thuộc địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020. Bên cạnh đó, theo chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế biển đảo kết hợp với giữ vững QP, AN và chủ

quyền lãnh thổ, thành phố Đà Nẵng luôn tích cực hợp tác và đấu tranh để thực hiện các cam kết quốc tế về biển. Đồng thời, kiên quyết, kiên trì bảo vệ chủ quyền vùng biển, đảo gắn với phát triển kinh tế biển, tạo môi trường thuận lợi để mở rộng quan hệ trao đổi khoa học kỹ thuật, đầu tư, đổi mới công nghệ, hiện đại hoá trang bị cho QP, AN; tăng cường hiểu biết lẫn nhau giữa các quốc gia thành viên trong khu vực và quốc tế... với mục đích cao nhất là ổn định để góp phần vào sự phát triển chung của đất nước; sử dụng biển tương xứng với tầm vóc của nó trong cơ cấu kinh tế cũng như sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đề chủ trương của Đảng đi vào cuộc sống, thành phố xây dựng chiến lược của riêng mình trong chiến lược tổng thể của quốc gia, trong đó chú trọng những giải pháp và bước đi phù hợp với điều kiện của đất nước và tranh thủ được vốn, kỹ thuật trong hợp tác quốc tế để vươn ra làm chủ biển khơi, phục vụ phát triển kinh tế biển nói riêng và kinh tế đất nước với tốc độ nhanh và bền vững. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, kinh tế biển Đà Nẵng nói chung, quan hệ kinh tế biển với đảm bảo QP, AN còn nhiều vấn đề đặt ra như: Đà Nẵng vẫn chưa có một chương trình khai thác và bảo vệ tài nguyên biển một cách toàn diện, tổng hợp. Tình trạng yếu kém về kết cấu hạ tầng, nhân lực vẫn còn phổ biến, chưa tạo tiền đề vững chắc cho hoạt động bảo vệ biển và chủ quyền biển đảo. Sự thiếu hụt về vốn, công nghệ cho các ngành kinh tế biển còn rất phổ biến. Chưa tạo được sự kết hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các lực lượng chuyên trách đảm bảo an toàn, an ninh trong phát triển kinh tế biển như: Bộ đội biên phòng, hải quân, cảnh sát biển, công an, kiểm ngư... Phát triển kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo QP, AN của thành phố chưa có sự gắn kết với các tỉnh trong vùng cũng như chưa thể hiện được vai trò của trung tâm kinh tế biển miền Trung. Sự kết hợp giữa các lực lượng chuyên trách với doanh nghiệp và người dân trong công tác đảm bảo QP, AN ở từng phân ngành trong phát triển kinh tế biển chưa mang tính bền vững, chuyên nghiệp. Đồng thời, mô hình quản lý nhà nước (QLNN) cấp thành phố về kinh tế biển còn đang lúng túng và thiếu tư duy toàn diện, chưa mang tính thời đại về phát triển kinh tế biển trong bối cảnh cả thế giới đang đồng loạt tiến ra biển v.v...

Hiện thực trên cho thấy tính cấp thiết cần có một nghiên cứu có tính hệ thống, căn bản, toàn diện về mối quan hệ giữa phát triển kinh tế biển với đảm bảo QP, AN cho thành phố Đà Nẵng. Vì vậy, vấn đề **"Kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở thành phố Đà Nẵng"** được nghiên cứu sinh chọn làm đề tài nghiên cứu luận án tiến sĩ kinh tế, chuyên ngành kinh tế chính trị.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích nghiên cứu

Xây dựng khung lý luận về kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo QP, AN ở địa bàn cấp tỉnh (thành phố) trong bối cảnh mới. Kết hợp với khảo sát thực tiễn tình hình ở thành phố Đà Nẵng. Luận án phân tích, đánh giá dựa vào các nội dung, tiêu chí, điều kiện và phương thức kết hợp... để làm rõ kết quả đạt được, những khó khăn, bất cập và nguyên nhân. Từ đó, đề ra mục tiêu, phương hướng và đề ra các giải pháp để thúc đẩy phát triển kinh tế biển đặt trong mối quan hệ với đảm bảo QP, AN ở thành phố Đà Nẵng trong thời kỳ tiếp theo.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện mục đích trên, luận án tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Hệ thống hoá, kế thừa có bổ sung để hoàn thiện và phát triển các vấn đề lý luận cơ bản về kinh tế biển đặt trong mối quan hệ với đảm bảo QP, AN cấp tỉnh, nơi có điều kiện thuận lợi về biển và kinh tế biển cũng như đóng góp tỉ lệ cao cho ngân sách nhà nước trong bối cảnh mới của nền kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Phân tích kinh nghiệm phát triển kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo QP, AN ở một số nước và một số thành phố của Việt Nam. Từ đó, rút ra bài học cho thành phố Đà Nẵng để phát triển kinh tế biển bền vững trong những năm tới.

- Dựa vào khung lý luận đã được xây dựng để phân tích, đánh giá thực trạng kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo QP, AN ở thành phố Đà Nẵng thời gian qua, chỉ rõ những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân chủ yếu.

- Căn cứ vào dự báo về bối cảnh quốc tế và trong nước liên quan đến kinh tế biển và vấn đề QP, AN vùng biển, luận án đề xuất mục tiêu, phương hướng và giải pháp chủ yếu nhằm giải quyết tốt mối quan hệ giữa phát triển kinh tế biển với đảm bảo QP, AN ở thành phố Đà Nẵng trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu của luận án

Tổng hợp các quan hệ kinh tế liên quan đến kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo QP, AN cấp tỉnh (thành phố), tiếp cận theo góc độ của chuyên ngành kinh tế chính trị. Trong đó, khía cạnh kinh tế biển được xác định là trọng tâm của sự phát triển.